TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **75**/2019/QĐST-HNGĐ	*Bình Chánh, ngày 21 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN T TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA T CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 29/2019/TLST-VHNGĐ ngày 11 tháng 01 năm 2019 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Bà **Bùi Thị Mỹ T**, sinh năm: 1977

Địa chỉ: F3/9Z đường Liên ấp 2-6, tổ 5, ấp 6B, xã V, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Ông **Đoàn Ngọc L**, sinh năm: 1976

Địa chỉ: F3/9Z đường Liên ấp 2-6, tổ 5, ấp 6B, xã V, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Bùi Thị Mỹ T và ông Đoàn Ngọc L đồng ý thuận tình ly hôn với nhau.

Việc đăng ký kết hôn của bà Bùi Thị Mỹ T và ông Đoàn Ngọc L theo Giấy chứng nhận kết hôn số 42 do Ủy ban nhân dân xã D, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 01/8/2001 không còn giá trị pháp lý.

[2] Về con chung: Có 02 con chung là trẻ Đoàn Quốc C, sinh ngày 21/02/2001, giới tính: nam và trẻ Đoàn Thị Tường V, sinh ngày 09/10/2009, giới tính: nữ. Bà Bùi Thị Mỹ T và ông Đoàn Ngọc L cùng thỏa thuận giao con chung là trẻ Đoàn Quốc C và trẻ Đoàn Thị Tường V cho bà Bùi Thị Mỹ T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Bà Bùi Thị Mỹ T không yêu cầu ông Đoàn Ngọc L cấp dưỡng nuôi con.

Cha mẹ không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ đến thăm nom, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai có quyền cản trở.

Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích con chung, sau này các đương sự có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung: Bà Bùi Thị Mỹ T và ông Đoàn Ngọc L tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

[4] Về nợ chung: Bà Bùi Thị Mỹ T và ông Đoàn Ngọc L đều xác nhận không có nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

[5] Về lệ phí Tòa án: Bà Bùi Thị Mỹ T và ông Đoàn Ngọc L chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) mà bà T và ông L đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2018/0006712 ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, thành phố Hồ Chí Minh. Bà Bùi Thị Mỹ T và ông Đoàn Ngọc L đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa T đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Bùi Thị Mỹ T và ông Đoàn Ngọc L đồng ý thuận tình ly hôn với nhau.

Giấy chứng nhận kết hôn số 42 do Ủy ban nhân dân xã D, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 01/8/2001 không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Bà Bùi Thị Mỹ T và ông Đoàn Ngọc L cùng thỏa thuận giao con chung là trẻ Đoàn Quốc C, sinh ngày 21/02/2001, giới tính: nam và trẻ Đoàn Thị Tường V, sinh ngày 09/10/2009, giới tính: nữ cho bà Bùi Thị Mỹ T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với ông Đoàn Ngọc L.

Cha mẹ không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ đến thăm nom, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai có quyền cản trở.

Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì

người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích con chung, sau này các đương sự có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Bà Bùi Thị Mỹ T và ông Đoàn Ngọc L tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Bùi Thị Mỹ T và ông Đoàn Ngọc L đều xác nhận không có nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Bùi Thị Mỹ T và ông Đoàn Ngọc L chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) mà bà T và ông L đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2018/0006712 ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, thành phố Hồ Chí Minh. Bà Bùi Thị Mỹ T và ông Đoàn Ngọc L đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND H. B;
- Chi cục THADS H. B;
- UBND xã D, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi;
- L hồ sơ vụ án. (12)

THẨM PHÁN

Nguyễn Trọng Hưng